

Số: 42/2025/QĐCNTTLH

Thốt Nốt, ngày 18 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA
HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của:
Anh Phạm Thanh S và chị Võ Thị Kiều T.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 20 tháng 5 năm 2025 về việc yêu cầu ly hôn của: Anh Phạm Thanh S.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 6 năm 2025 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Nguyên đơn: Anh **Phạm Thanh S** - sinh năm 1990.

Địa chỉ: số 205, tổ 5, ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

Bị đơn: Bà **Võ Thị Kiều T** - sinh năm 1992.

Địa chỉ: khu vực D, phường E, quận F, thành phố Cần Thơ.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyên S Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 6 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 6 năm 2025, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Thanh S và chị Võ Thị Kiều T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh S, chị T xác định có 01 (một) con chung tên Phạm Tấn Phát, sinh ngày 26/9/2016. Giao con chung cháu Phát cho chị T được quyền

trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi), anh S không cấp dưỡng nuôi con.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung cho anh S không ai được quyền ngăn cản. Anh S, chị T có quyền yêu cầu xin thay đổi người trực tiếp nuôi con vì lợi ích của con theo quy định pháp luật.

- Về tài sản chung, nợ chung: Anh S, chị T xác định không có nên không yêu cầu giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND quận Thốt Nốt;
- THADS quận Thốt Nốt;
- UBND H.C-Đồng Tháp;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Hoàng Ngọc Hạnh